

Số:260/KH-UBND

Ea Ly, ngày 05 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng và kịch bản điều hành kinh tế 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã

Căn cứ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về triển khai kịch bản điều hành nền kinh tế 9 tháng cuối năm nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng năm 2026 đạt từ 10% trở lên; Công văn số 7691/UBND-TH ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc xây dựng chỉ tiêu tăng trưởng cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh; Công văn số 9392/UBND-TH ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc triển khai Kết luận Phiên họp lần thứ ba Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 02 con số giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 13-NQ/ĐU, ngày 30/01/2026 của Đảng ủy xã Ea Ly về phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND, ngày 19/12/2025 của HĐND xã Ea Ly về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2026; Kế hoạch số 104-KH/ĐU ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Đảng ủy xã Ea Ly về thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng và kịch bản điều hành kinh tế 6 tháng cuối năm 2026 trên địa bàn xã và giai đoạn 2026 - 2030 với mục tiêu tăng trưởng đạt từ 10% trở lên;

Thực hiện Công văn số 7855/STC-NSXP, ngày 31/7/2026 của Sở Tài chính về việc khẩn trương xây dựng kịch bản tăng trưởng của địa phương, UBND xã Ea Ly ban hành Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bán sát Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 7691/UBND-TH ngày 01 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Công văn số 9392/UBND-TH ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 13-NQ/ĐU, ngày 30/01/2026 của Đảng ủy xã Ea Ly; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND, ngày 19/12/2025 của HĐND xã Ea Ly để xây dựng kịch bản điều hành cụ thể đối với 09 chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế trên địa bàn xã theo từng tháng, từng quý, bảo đảm bám sát từng chỉ tiêu, từng công trình, dự án và các động lực tăng trưởng, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, phấn đấu thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế 11% theo chỉ tiêu tỉnh giao.

Tổ chức theo dõi, đôn đốc và triển khai nhiệm vụ theo phương châm “6 rõ”, “một xuyên suốt”; lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá để đề ra nhiệm vụ, giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026-2030, tiếp tục tăng trưởng nhanh, bền vững giai đoạn đến năm 2045; phát huy cao nhất tiềm năng, lợi thế của xã EaLy là cửa ngõ phía Đông của tỉnh, có vị trí kết nối hành lang kinh tế Đông – Tây với tuyến Quốc lộ 29 và Đường Đông Trường Sơn; khai thác tốt dư địa phát triển thương mại - dịch vụ, đô thị, chế biến nông nghiệp, dịch vụ, logistics và các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp.

- Việc tổ chức thực hiện phải bám sát thực tiễn sau sáp nhập đơn vị hành chính, phù hợp điều kiện nguồn lực của xã, có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các lĩnh vực có khả năng tạo giá trị gia tăng, tăng thu ngân sách, nâng cao chất lượng sống và tạo nền tảng để xã Ea Ly sớm đạt tiêu chí đô thị loại III

- Số liệu phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, thống nhất; từng chỉ tiêu phải có cơ quan theo dõi, tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm cụ thể.

II. MỤC TIÊU ĐIỀU HÀNH

1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác và phát huy hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, bản sắc văn hóa của dân tộc và không gian phát triển mới để phát triển nhanh và bền vững; tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng dựa vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt mức cao nhất; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân, bảo vệ môi trường sinh thái và đảm bảo vững chắc quốc phòng, an ninh.

Tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt 11% chỉ tiêu tỉnh giao; khai thác hiệu quả các động lực tăng trưởng, phát triển nông nghiệp - lâm nghiệp - thủy sản bền vững; mở rộng sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp; phát triển thương mại - dịch vụ, đẩy nhanh kế hoạch đầu tư công và giải ngân vốn đầu tư công đạt 100% kế hoạch.

2. Mục tiêu cụ thể

Tổ chức điều hành 09 chỉ tiêu tăng trưởng theo kịch bản tháng, quý và cả năm. Phấn đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 66,183 triệu đồng; Tổng giá trị sản xuất các ngành đạt: 1.504,84 tỷ, Tổng diện tích gieo trồng cả năm 6.397 ha, trong đó: Diện tích lúa vụ Đông xuân 246 ha, vụ hè thu 221 ha, ngô 340 ha, cây mía 5.000 ha cây sắn 510 ha, cây trồng khác 80 ha. Tổng diện tích cây lâu năm, cây ăn quả là 1.495 ha, trong đó: cây cao su 970 ha, cà phê 45 ha, cây ăn quả khác 480 ha; Năng suất cà phê 2,4 tấn/ha, sầu riêng 15 tấn/ha, Mía 65 tấn/ha, Sắn 19,5 tấn /ha, cao su 1,7 tấn/ha, lúa 5,9 tấn/ha; tổng đàn gia súc 31.468 con, gia cầm và thủy cầm 10.080 con; phấn đấu 11 công trình hoàn thành đưa vào sử dụng; phấn đấu trong năm thực hiện khoảng 75 nhà ở, bao gồm xây dựng mới và nhà ở thực hiện theo các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ nhà ở trên địa bàn; khách lưu trú khoảng 890 lượt.

III. KỊCH BẢN ĐIỀU HÀNH 09 CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG

Việc điều hành thực hiện theo từng tháng, từng quý trên cơ sở kết quả thực hiện, mục tiêu năm và khả năng của từng lĩnh vực; bám sát yêu cầu tại Công văn số 9392/UBND-TH về xây dựng kịch bản điều hành chi tiết, thực hiện nghiêm phương châm “6 rõ”, “một xuyên suốt”. Các chỉ tiêu có nguy cơ không đạt phải được phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp xử lý ngay trong kỳ báo cáo.

1. Chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Phân đầu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2026 đạt 8.254/8.254 tỷ đồng đạt 100%, đến cuối năm 2026 vượt chỉ tiêu được giao. Tăng cường quản lý thu, chống thất thu, rà soát các nguồn thu, phối hợp đẩy nhanh các khoản thu liên quan đất đai theo quy định; thường xuyên đánh giá tiến độ thu để có giải pháp điều hành phù hợp.

2. Chỉ tiêu chi ngân sách nhà nước

Điều hành chi ngân sách năm 2026 khoảng 101,630 tỷ đồng, đạt 101,3%; bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, tiết kiệm và hiệu quả; ưu tiên các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, đầu tư, Chương trình mục tiêu quốc gia và nhiệm vụ cấp bách. Thường xuyên rà soát tiến độ giải ngân, không để vốn chậm triển khai hoặc sử dụng kém hiệu quả.

3. Chỉ tiêu tiến độ, diện tích gieo trồng cây trồng

Trên cơ sở diện tích gieo trồng hiện có 6.397 ha. Tổ chức sản xuất đúng khung thời vụ, chủ động nguồn nước, giống, vật tư; phát triển vùng nguyên liệu tập trung, ứng dụng cơ giới hóa và công nghệ số, bảo đảm sản xuất bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu.

4. Chỉ tiêu năng suất cây trồng chủ yếu

Phân đầu năng suất cà phê quả khô đạt khoảng 2,4 tấn/ha, sầu riêng 15 tấn/ha, Mía 65 tấn/ha, Sắn 19,5 tấn/ha, cao su 1,7 tấn/ha, lúa 5,9 tấn/ha. Tập trung ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tưới tiết kiệm, quản lý sâu bệnh, nâng cao chất lượng nông sản; đẩy mạnh mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, liên kết sản xuất và tiêu thụ. Gắn phát triển cà phê với định hướng nâng cao giá trị ngành hàng cà phê theo chỉ đạo của tỉnh.

5. Chỉ tiêu số lượng gia súc, gia cầm

Phân đầu cuối năm tổng đàn gia súc đạt 110.000 con; tổng đàn gia cầm, thủy cầm đạt 50.000 con. Phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh, tiêm phòng, vệ sinh tiêu độc khử trùng; theo dõi biến động tổng đàn hàng tháng và chủ động giải pháp ổn định sản xuất.

6. Chỉ tiêu năng lực mới tăng của các dự án, công trình hoàn thành

Phân đầu có 11 công trình hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng trong năm. Tập trung đẩy nhanh đầu tư công, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia, kiểm tra hiện trường và tháo gỡ khó khăn về thủ tục, mặt bằng, thi công, giải ngân. Thực hiện rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, tiến độ và trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan dự án Công viên cây xanh.

7. Chỉ tiêu sản phẩm, giá trị sản xuất công nghiệp chủ yếu

Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 6 tháng đầu năm đạt khoảng 310 tỷ đồng; phấn đấu cả năm đạt khoảng 651 tỷ đồng. Hỗ trợ các cơ sở sản xuất ổn định hoạt động, đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất; đẩy mạnh thu hút đầu tư và phối hợp hoàn thiện các điều kiện phát triển Cụm công nghiệp Ea Ly và ngành nghề phù hợp lợi thế địa phương.

8. Chỉ tiêu số lượng nhà ở xây mới

Phân đầu trong năm thực hiện khoảng 75 nhà ở, bao gồm xây dựng mới và nhà ở thực hiện theo các chương trình, đề án, chính sách hỗ trợ nhà ở trên địa bàn. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện các thủ tục về đất đai, xây dựng theo quy định; tăng cường quản lý trật tự xây dựng, bảo đảm phù hợp quy hoạch. Đồng thời, rà soát nhu cầu đầu tư, từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước và hạ tầng kỹ thuật phục vụ các khu dân cư.

9. Chỉ tiêu số lượng khách lưu trú

Phân đầu cả năm đạt khoảng 890 lượt khách lưu trú. Khuyến khích phát triển dịch vụ lưu trú, ăn uống, thương mại và các dịch vụ hỗ trợ; khai thác lợi thế kết nối giao thông, sản phẩm nông nghiệp, OCOP và giá trị văn hóa địa phương để tăng sức hút, nâng cao giá trị khu vực dịch vụ.

(Kèm theo phụ lục I - Kịch bản điều hành các chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2026; phụ lục II - Phân công trách nhiệm thực hiện 09 chỉ tiêu).

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Tiếp tục thực hiện nghiêm phương châm “6 rõ”, “một xuyên suốt”; bám sát từng chỉ tiêu, công trình, dự án và động lực tăng trưởng; lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo đánh giá cơ quan, đơn vị và người đứng đầu. Tập trung triển khai kịp thời, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công; rà soát, xử lý các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng, tránh lãng phí nguồn lực.

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn bản xã theo phạm vi, đối tượng và nhiệm vụ được giao; quan tâm hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, sinh kế cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy định. Tăng cường phát triển ngành hàng cà phê, vùng nguyên liệu, mã số vùng trồng, sản phẩm OCOP và liên kết chuỗi giá trị.

Rà soát, khai thác hiệu quả quỹ đất theo quy hoạch và quy định; quản lý tài sản công, nhất là tài sản dôi dư sau sắp xếp; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng số liệu thống kê. Chủ động phối hợp thu hút đầu tư Cụm công nghiệp, phát triển chế biến sâu, thương mại, dịch vụ; nâng cấp, mở rộng các tuyến giao thông nhỏ hẹp để thuận tiện cho bản con đi lại, vận chuyển hàng hóa và thu hút đầu tư.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế

hoạch; theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn, buôn thực hiện 09 chỉ tiêu và các nhiệm vụ, giải pháp theo kịch bản. Chủ trì tham mưu điều hành thu, chi ngân sách; quản lý ngân sách, tài sản công; theo dõi đầu tư công, giải ngân, Chương trình mục tiêu quốc gia, công trình, dự án; tổng hợp các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, xây dựng và hạ tầng thuộc chức năng.

Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và năm tổng hợp kết quả; đối với chỉ tiêu không đạt tiến độ phải xác định rõ nguyên nhân, nhiệm vụ, trách nhiệm, tiến độ và giải pháp khắc phục, tham mưu UBND xã chỉ đạo kịp thời.

2. Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, các thôn, buôn

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện; phối hợp cung cấp thông tin, số liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn; chịu trách nhiệm về kết quả và tính chính xác của số liệu thuộc lĩnh vực phụ trách.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng và kịch bản điều hành kinh tế 6 tháng cuối năm 2026. Yêu cầu các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, các thôn, buôn và các tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, chỉ đạo giải quyết; phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu năm 2026 đã đề ra./. 

Nơi nhận: 

- UBND tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Sở Tài chính tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Các đồng chí Ủy viên BTV Đảng ủy;
- Lãnh đạo, Ủy viên UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các Thôn, buôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Dự

PHỤ LỤC I
KỊCH BẢN ĐIỀU HÀNH 09 CHỈ TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 05./7/2026 của UBND xã Ea Ly)

STT	Chỉ tiêu	TH 6 tháng	T7	T8	T9	Lũy kế Q III	T10	T11	T12	Lũy kế Q IV	KH năm
1	Thu NSNN (tỷ đồng)	2.305	848	735	740	2.323	857	749	750	2.356	9.472/8.154 Đạt 116%
2	Chi NSNN (tỷ đồng)	45,243	10,940	9,089	9,089	29,118	9,089	9,089	9,091	27,269	101,630
3	Diện tích gieo trồng (ha)	6.397	0	30	40	70	50	50	60	160	6.627
4.1	Năng suất cà phê (tấn/ha)	0	0	0	0	0	2,2	2,3	2,7	2,4	2,4
4.2	Năng suất sầu riêng (tấn/ha)	0	15	17	19	17	13	0	0	13	15
4.3	Năng suất cao su	1,2	2	1,9	1,8	1,9	1,6	1,4		1,5	1,7
4.4	Năng suất Mía	70,6	62	59	0	60,5	0	0	0	65,55	65
4.5	Năng suất Sắn	20,5	0	0	0	0	0	19	18	18,5	19,5
4.6	Năng suất lúa (tấn/ha)	5,8	0	0	6	6	0	0	0	0	5,9
5.1	Tổng đàn gia súc (con)	31.468	10.000	10.000	11.000	31.000	12.000	13.000	13.000	38.000	100.468
5.2	Gia cầm, thủy cầm (con)	10.080	6.000	6.000	6.000	18.000	7.000	7.000	8.000	22.000	50.080

STT	Chỉ tiêu	TH 6 tháng	T7	T8	T9	Lũy kế Q III	T10	T11	T12	Lũy kế Q IV	KH năm
6	Công trình hoàn thành (công trình)	2	3	1	1	5	0	0	2	4	11
7	GTSX công nghiệp - TTCN (tỷ đồng)	310	55	56	56	167	57	58	59	174	651
8	Số lượng nhà ở thực hiện trong năm (căn): 75	35	10	9	8	27	7	6	0	13	75
9	Khách lưu trú (lượt)	430	506	576	640	710	780	840	890	890	890

Ghi chú: Các chỉ tiêu được cập nhật theo số liệu thực tế và điều chỉnh kịch bản khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

PHỤ LỤC II
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN 09 CHỈ TIÊU
(Kèm theo Kế hoạch số ..260../KH-UBND ngày 05../7/2026 của UBND xã Ea Ly)

Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian báo cáo
Thu NSNN	Phòng Kinh tế	Chi cục Thuế	Hàng tháng
Chi NSNN	Phòng Kinh tế	Kho bạc Nhà nước	Hàng tháng
Gieo trồng	Phòng Kinh tế	Các thôn, buôn	Hàng tháng
Năng suất cây trồng	Phòng Kinh tế	HTX, thôn, buôn	Hàng quý
Gia súc, gia cầm	Phòng Kinh tế	Thú y	Hàng tháng
Công trình hoàn thành	Phòng Kinh tế	Chủ đầu tư	Hàng tháng
Sản phẩm công nghiệp	Phòng Kinh tế	Doanh nghiệp	Hàng quý
Nhà ở xây mới và thực hiện theo Đề án 104	Phòng Kinh tế	Các thôn, buôn	Hàng tháng
Khách lưu trú	Văn phòng HĐND và UBND	Cơ sở lưu trú	Hàng tháng